### Họ tên giáo viên: Nguyễn Thị Phương Ly

### Gmail: [lyngoc255@gmail.com](mailto:lyngoc255@gmail.com)

### Trường THCS Dân tộc Nội Trú – Chư Păh – Gia Lai

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ (Thơ Đường luật, thơ sáu chữ, bảy chữ) | **5** | **0** | **3** | **0** | **0** | **2** | **0** | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một chuyến đi hay một hoạt động xã hội để lại ấn tượng sâu sắc. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng điểm** | | | ***2,5*** | ***0,5*** | ***1,5*** | ***1,5*** | ***0*** | ***3,0*** | ***0*** | ***1,0*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | | **100%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ (Thơ Đường luật, thơ sáu chữ, bảy chữ) | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể thơ. (C1)  - Nhận biết được cách gieo vần.(C2)  - Nhận biết được đặc điểm ngôn ngữ, nhịp điệu, phương thức biểu đạt chính trong bài thơ. (C3)  - Nhận biết được đề tài trong bài thơ. (C4)  - Nhận biết được giọng điệu trong bài thơ. (C5)  **Thông hiểu:**  - Phân tích được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình. (C6)  - Phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ. Xác định được tác dụng các biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản. (C7)  - Xác định được nghĩa của thành ngữ thông dụng; tác dụng của từ tượng hình được sử dụng trong văn bản. (C8)  **Vận dụng:**  - Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua bài thơ. (C9)  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản. (C10) | 5TN | 3TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một chuyến đi hay một hoạt động xã hội để lại ấn tượng sâu sắc | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một chuyến đi hay một hoạt động xã hội. Thể hiện được những ấn tượng, suy nghĩ và tình cảm sâu sắc. Sử dụng hiệu quả yếu tố miêu tả, biểu cảm trong văn bản. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL |
| **Tổng** | | |  | **5TN** | **3TL** | **2TL** | **1TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | **30** | **30** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | |  | |  |  | | --- | --- | | PHÒNG GD-ĐT CHƯPĂH  **NG THCS DT NỘI TRÚ**  (Đề gồm có 02 trang) | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I, NĂM HỌC: 2022-2023**  **Môn:** Ngữ văn 6  **Thời gian**: 90 phút (không kể thời gian giao đề) | | |  |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm): Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**BÁNH TRÔI NƯỚC**

*Thân em vừa trắng lại vừa tròn*

*Bảy nổi ba chìm với nước non*

*Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn*

*Mà em vẫn giữ tấm lòng son.*

(Hồ Xuân Hương, *Sách giáo khoa Ngữ văn 7*, tập 1, NXB Giáo dục 2020, trang 94)

**Lựa chọn đáp án đúng nhất từ câu 1 đến câu 8:**

**Câu 1** (0,5 điểm). Bài thơ làm theo thể thơ nào?

A. Thơ tự do B. Thất ngôn tứ tuyệt

C. Thơ thất ngôn bát cú D. Thơ bảy chữ

**Câu 2** (0,5 điểm). Nhận xét nào đúng với cách gieo vần trong bài thơ?

1. Gieo vần bằng ở chữ cuối các câu 1,2,4
2. Gieo vần bằng ở chữ cuối các câu 1,2,3
3. Gieo vần bằng ở chữ cuối các câu 2,3,4
4. Gieo vần bằng ở chữ cuối các câu 1,3,4

**Câu 3** (0,5 điểm). Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là:

1. Nghị luận C. Miêu tả
2. Biểu cảm D. Tự sự

**Câu 4** (0,5 điểm). Bài thơ viết về đề tài gì?

1. Đề tài thiên nhiên B. Đề tài người phụ nữ

C. Đề tài tình yêu D. Đề tài trẻ em

**Câu 5** (0,5 điểm). Giọng điệu được thể hiện trong câu thơ “*Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn*” là:

1. Giọng điệu ngậm ngùi, cam chịu B. Giọng điệu tự hào, vui sướng

C. Giọng điệu ngọt ngào, êm ái D. Giọng điệu mỉa mai, châm biếm

**Câu 6** (0,5 điểm). Tác giả đã thể hiện tình cảm gì qua câu thơ “*Thân em vừa trắng lại vừa tròn*”?

1. Ca ngợi vẻ đẹp hình thể và tâm hồn của người phụ nữ
2. Ca ngợi vẻ đẹp ngôn ngữ và cách ứng xử của người phụ nữ
3. Ca ngợi vẻ đẹp trí tuệ và nhân cách của người phụ nữ
4. Ca ngẻ đẹp mạnh mẽ, hiện đại của người phụ nữ

**Câu 7** (0,5 điểm). Từ “son” trong câu thơ “*Mà em vẫn giữ tấm lòng son*” được hiểu là:

1. Tấm lòng nhân ái, bao dung của người phụ nữ.
2. Tấm lòng thuỷ chung, son sắt của người phụ nữ.
3. Tấm lòng nhân hậu, vị tha của người phụ nữ.
4. Tấm lòng khoan dung, độ lượng của người phụ nữ.

**Câu 8** (0,5 điểm). Thành ngữ “bảy nổi ba chìm” trong câu thơ “*Bảy nổi ba chìm với nước non*” nhằm gợi tả:

1. Số phận ấm êm, viên mãn của người phụ nữ trong xã hội phong kiến xưa
2. Số phận may mắn, hạnh phúc của người phụ nữ trong xã hội phong kiến xưa
3. Số phận long đong, lận đận của người phụ nữ trong xã hội phong kiến xưa
4. Số phận bình an, hạnh phúc của người phụ nữ trong xã hội phong kiến xưa

**Trả lời câu hỏi:**

**Câu 9** (1,0 điểm). [***Tác giả đã thể hiện những nỗi niềm, tâm tư gì qua bài thơ “Bánh trôi nước”***?](https://baivan.net/content/nha-tho-da-hien-nhung-noi-niem-tam-tu-gi-qua-kho-tho-cuoi.html)

**Câu 10** (1,0 điểm).Hãy rút ra hai bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc xong bài thơ.

**II. VIẾT (4,0 điểm):** Viết bài văn kể lại một chuyến đi chơi của em với gia đình.

------------------------------Hết----------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | B | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | B | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
|  | **9** | Nỗi niềm, tâm tư của tác giả được thể hiện qua bài thơ là:  - Cảm thương sâu sắc cho số phận lênh đênh, phụ thuộc của người phụ nữ trong chế độ xã hội phong kiến.  Lên án, tố cáo xã hội phong kiến…  \* Lưu ý: *HS có thể có nhiều ý kiến khác nhau, GV ghi điểm tối đa nếu HS trình bày được hai ý đúng, phù hợp; khuyến khích cách diễn đạt sáng tạo* | 1,0  +0,5  +0,5 |
|  | **10** | Học sinh có thể rút ra được những bài học như là:  - Yêu thương, trân trọng những người phụ nữ xung quanh mình như bà, mẹ, cô giáo…  - Lên án, tố cáo những người còn giữ quan niệm trọng nam, khinh nữ.  …  \* Lưu ý: *HS có thể có nhiều rút ra được nhiều bài học khác nhau, GV ghi điểm tối đa nếu HS trình bày được hai ý đúng, phù hợp, khuyến khích cách diễn đạt sáng tạo* | 1,0  +0,5  +0,5 |
| II |  | **VIẾT** | **4,0** |
| **a***. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự:*  - Đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài; các ý được sắp xếp theo một trình tự hợp lí.  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Trình bày sạch đẹp, chữ viết rõ ràng. | 0,25 |
| **b**. *Xác định đúng yêu cầu của đề:* Kể lại một chuyến đi chơi của em với gia đình. | 0,25 |
| **c**. *Triển khai hợp lí nội dung bài văn:*  **\* Mở bài:** Giới thiệu về chuyến đi của bản thân với gia đình. | 0,5 |
| **\* Thân bài:**  - Giới thiệu chung về chuyến đi đó. | 0,25 |
| - Kể lại chuyến đi theo một trình tự hợp lí:  + Chuyến đi đó bắt đầu bằng hoạt động nào của em? | 0,25 |
| + Sau đó, những điều gì đã xảy ra? Có gì đó đặc biệt khác với mọi ngày dẫn đến việc em có một chuyến đi khó quên? | 1,0 |
| + Em đã làm gì trong chuyến đi đó? | 0,25 |
| - Chuyến đi đó đã tác động đến em và mọi người trong gia đình như thế nào? Em có những suy nghĩ gì sau chuyến đi đó xảy ra? | 0,25 |
| **\* Kết bài:** Nêu những ý nghĩa của chuyến đi đó đối với bản thân em. | 0,5 |
| **d.** *Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt… | 0,25 |
| **e.** *Sáng tạo:* Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo… | 0,25 |